

217	Cao Thị Thuý Linh	1993	Kinh	xã Tài Văn, huyện Trần Đức, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y & Chẩn đoán hình ảnh	Điều khiển máy chụp x quang, đảm bảo kết quả chính xác, thực hiện đúng theo quy định về ATBXX	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	2	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có kinh nghiệm, kỹ thuật chụp X quang, có Chứng chỉ hành nghề		
218	Lâm Tuấn Anh	1996	Khmer	xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Khoa Xét nghiệm & Chẩn đoán hình ảnh	Điều khiển máy chụp x quang, đảm bảo kết quả chính xác, thực hiện đúng theo quy định về ATBXX	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	2	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có kinh nghiệm, kỹ thuật chụp X quang, có Chứng chỉ hành nghề	Danh tước thiếu số	
219	Tăng Ánh Tuyết	1995	Khmer	xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Khoa Xét nghiệm & Chẩn đoán hình ảnh	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về đo điện tim, hướng dẫn bệnh nhân về kỹ thuật siêu âm	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Có Chứng chỉ hành nghề, có kinh nghiệm thực hiện kỹ thuật đo điện tim	Danh tước thiếu số	
220	Nguyễn Thảo Nguyễn	1995	Kinh	xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Khoa Xét nghiệm & Chẩn đoán hình ảnh	Thực hiện đúng quy định kỹ thuật xét nghiệm đảm bảo chính xác, thông kê ghi lại kết quả xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng IV (V.08.07.19)	1	Trung cấp	Kỹ thuật Y	B	A	Có kinh nghiệm thực hiện kỹ thuật xét nghiệm,		
221	Lâm Lý Phương Châm	1997	Khmer	K3.P5, T.p Sóc Trăng	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Khoa Xét nghiệm & Chẩn đoán hình ảnh	Thực hiện đúng quy định kỹ thuật xét nghiệm đảm bảo chính xác, thông kê ghi lại kết quả xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng IV (V.08.07.19)	1	Trung cấp	Kỹ thuật Y	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Có kinh nghiệm thực hiện kỹ thuật xét nghiệm,		
222	Phạm Thị Kim Yến	1997	Kinh	xã Long An, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Phòng khám ĐK Mebomed Cù Long	Thực hiện đúng quy định kỹ thuật xét nghiệm đảm bảo chính xác, thông kê ghi lại kết quả xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng IV (V.08.07.19)	1	Trung cấp	Kỹ thuật Y	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			

223	Lê Thị Mỹ Tiên	1998	Kinh	xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Khoa Xét nghiệm & Chẩn đoán hình ảnh	Thực hiện đúng quy định kỹ thuật xét nghiệm tầm bảo chính xác, thông kê ghi lại kết quả xét nghiệm	Kỹ thuật Y hàng IV (V.08.07.19)	I	Trung cấp	Kỹ thuật Y	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Có kinh nghiệm thực hiện kỹ thuật xét nghiệm, thông tin		
224	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	1992	Kinh	xã Đại Ân 2, huyện Trần Đề, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên		Khoa Xét nghiệm & Chẩn đoán hình ảnh	Thực hiện đúng quy định kỹ thuật xét nghiệm tầm bảo chính xác, thông kê ghi lại kết quả xét nghiệm	Kỹ thuật Y hàng IV (V.08.07.19)	I	Trung cấp	Kỹ thuật Y	B	A			
225	Đoàn Tân Linh	1989	Kinh	xã Ngọc Tố, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Ngọc Tố	Phụ trách Y học cổ	Y sĩ hàng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có Chứng chỉ hành nghề, có kinh nghiệm công tác >2 năm		
226	Lê Thị Ngọc Ngang	1994	Kinh	xã Thanh Thới Thuận, huyện Trần Đề, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên		Trạm Y tế xã Ngọc Tố	Khám chữa bệnh	Y sĩ hàng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Có Chứng chỉ hành nghề, có kinh nghiệm công tác >2 năm		
227	Nguyễn Duy Phong	1986	Kinh	xã Hoà Tú I, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Ngọc Tố	Khám chữa bệnh	Y sĩ hàng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B	Có Chứng chỉ hành nghề, có kinh nghiệm công tác >2 năm	Quản nhân xuất ngũ	
228	Nguyễn Thị Bé Tư	1993	Kinh	xã Hoà Tú I, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Ngọc Đông	Tuyên truyền văn động, triển khai thực hiện các biện pháp chuyên môn về bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em và kế hoạch hóa gia đình	Y sĩ hàng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A			
229	Nguyễn Anh Khanh	1994	Kinh	xã Thanh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên		Trạm Y tế xã Hòa Tú I	Phụ trách công tác d	Dược hàng IV (V.08.08.23)	I	Trung cấp	Dược sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			

230	Lê Thị Kiều Hạnh		1990	Kinh	xã Hoà Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Hòa Tú 1	Phụ trách công tác d	Dược hàng IV (V.08.08.23)	I	Trung cấp	Dược sĩ	B	A	Có Chứng chỉ hành nghề, có kinh nghiệm công tác >2 năm		
231	Nguyễn Thị Hồng Nhi		1997	Kinh	xã Hoà Tú 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Hòa Tú 2	Chăm sóc bệnh nhân tại TYT	Điều dưỡng hàng IV (V.08.05.13)	I	Trung cấp	Điều dưỡng	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
232	Trương Diễm Mi		1992	Kinh	xã Ngọc Tỏ, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Hòa Tú 2	Chăm sóc bệnh nhân tại TYT	Điều dưỡng hàng IV (V.08.05.13)	I	Trung cấp	Điều dưỡng	B	A			
233	Mai Thị Huỳnh Như		1997	Kinh	xã Hoà Tú 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Hòa Tú 2	Chăm sóc bệnh nhân tại TYT	Điều dưỡng hàng IV (V.08.05.13)	I	Trung cấp	Điều dưỡng	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
234	Quách Thị Bích Nhàn		1992	Kinh	xã Hoà Tú 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Hòa Tú 2	Phụ trách phòng ch	Y sĩ hàng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	A	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin năng cao			
235	Châu Cấn Vinh		1994	Kinh	xã Hoà Tú 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Hòa Tú 2	Phụ trách phòng ch	Y sĩ hàng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có Chứng chỉ hành nghề, có kinh nghiệm công tác >2 năm		
236	Trần Hải Đăng		1997	Kinh	xã Hoà Tú 1, huyện Xy Xuyên	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Gia Hòa 1	Chăm sóc bệnh nhân tại TYT	Điều dưỡng hàng IV (V.08.05.13)	I	Trung cấp	Điều dưỡng	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
237	Huỳnh Hồng Gôi		1994	Kinh	xã Gia Hoà 1, huyện MX, tỉnh St	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Gia Hòa 1	Chăm sóc bệnh nhân tại TYT	Điều dưỡng hàng IV (V.08.05.13)	I	Trung cấp	Điều dưỡng	B	A			

238	Phạm Thị Mỹ Duyệt	1986	Kinh	xã Gia Hoà 1, huyện MX, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Gia Hoà 1	Quản lý sổ sách, thống kê, báo cáo theo quy định	Dược sĩ hạng IV (V.08.08.23)	I	Cao đẳng	Dược sĩ	B1	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao	Đã học qua lớp dân số cơ bản, có kinh nghiệm > 2 năm		
239	Nguyễn Minh Triều Đăng	1990	Kinh	thị trấn Phú Lộc, huyện Thanh Trì, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	TTYT huyện Thanh Trì	Trạm Y tế xã Gia Hòa 2	Chăm sóc bệnh nhân tại TYT	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	I	Cao đẳng	Điều dưỡng	B	A			
240	Trần Thị Ngọc	1997	Kinh	xã Thanh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên		Trạm Y tế xã Gia Hòa 2	Chăm sóc bệnh nhân tại TYT	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	I	Cao đẳng	Điều dưỡng	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
241	Ngô Chúc Thơ	1986	Kinh	xã Hoà Tú 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Gia Hòa 2	Phụ trách công tác	Dược sĩ hạng IV (V.08.08.23)	I	Trung cấp	Dược sĩ	B	B	Có Chứng chỉ hành nghề, có kinh nghiệm > 2 năm		
242	Thạch Thị Ngọc Quí	1993	Khmer	xã Thanh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên		Trạm Y tế xã Thanh Quới	Chăm sóc bệnh nhân tại TYT	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	I	Trung cấp	Điều dưỡng	C	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Dân tộc thiểu số	
243	Nguyễn Thị Mai Tiên	1993	Kinh	xã Mỹ Hương, huyện Mỹ Tú, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế huyện Thanh Trì	Trạm Y tế xã Thanh Quới	Chăm sóc bệnh nhân tại TYT	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	I	Trung cấp	Điều dưỡng	B1	A			
244	Bùi Văn Đại	1995	Kinh	xã Ninh Hoà, huyện MX, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên		Trạm Y tế xã Thanh Quới	Chăm sóc bệnh nhân tại TYT	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	I	Trung cấp	Điều dưỡng	B	A			
245	Huỳnh Lâm Ngọc Mai	1992	Khmer	xã Thanh Quới, huyện MX, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	TT Y tế huyện Mỹ Tú	Trạm Y tế xã Thanh Quới	Phụ trách phòng	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B	Có Chứng chỉ hành nghề, có kinh nghiệm > 2 năm	Dân tộc thiểu số	

246	Trần Văn Thanh	1979		Hoa	xã Thanh Quới, huyện MX, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Thanh Quới	Phụ trách phòng ch	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B	Có Chứng chỉ hành nghề, có kinh nghiệm >2 năm	Dân tộc thiểu số	
247	Đặng Hoàng Đức	1993		Kinh	huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên		Trạm Y tế xã Thanh Quới	Phụ trách phòng ch	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có Chứng chỉ hành nghề, có kinh nghiệm >2 năm		
248	Tôn Quốc Phong	1988		Kinh	xã Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên		Trạm Y tế xã Thanh Phú	Phụ trách Y học cổ	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B	Có Chứng chỉ hành nghề, có kinh nghiệm >2 năm	Con thương binh	Chứng chỉ Y học cổ truyền
249	Nguyễn Văn Tiên	1987		Kinh	xã Ngọc Tỏ, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Thanh Phú	Phụ trách Y học cổ	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có Chứng chỉ hành nghề, có kinh nghiệm >2 năm		
250	Thái Trường Phong	1993		Kinh	xã Thanh Phú, huyện MX, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Thanh Phú	Phụ trách Y học cổ	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Có Chứng chỉ hành nghề, có kinh nghiệm >2 năm		
251	Hoàng Minh Giang	1991		Kinh	K7,P2, TP. Sóc Trăng, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Đại Tâm	Phụ trách phòng ch	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có Chứng chỉ hành nghề, có kinh nghiệm >2 năm		
252	Bùi Thị Mỹ Hiền	1992		Khmer	xã Thanh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Đại Tâm	Phụ trách khám Rã	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B	Có Chứng chỉ hành nghề chuyên khoa Răng Hàm Mất, kinh nghiệm >2 năm	Dân tộc thiểu số	
253	Lê Minh Hiền	1992		Kinh	xã Gia Hoà 2, huyện MX, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	TTYT huyện Thanh Tri	Trạm Y tế xã Đại Tâm	Phụ trách khám Rã	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có Chứng chỉ hành nghề chuyên khoa Răng Hàm Mất, kinh nghiệm >2 năm		

254	Ngô Thị Ánh Tuyết	1985	Kinh	xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Tham Đôn	Phụ trách dự phòng	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có Chứng chỉ hành nghề, có kinh nghiệm >2 năm		
255	Trần Thị Thu Thảo	1982	Khmer	thị trấn Kế Sách, huyện KS, tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên		Trạm Y tế xã Tham Đôn	Phụ trách Y học cổ	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có Chứng chỉ hành nghề	Dân tộc thiểu số	
256	Trần Thị Minh Thư	1993	Kinh	K3,P2, Tp. Sóc Trăng,tỉnh ST	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên	Trạm Y tế xã Tham Đôn	Phụ trách Y học cổ	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có Chứng chỉ hành nghề,có kinh nghiệm công tác >1 năm		
10. Trung tâm Y tế huyện Kế Sách										66							
257	Trần Thị Hà Phương	1997	Kinh	Thị trấn An Lạc Thôn, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Quản lý chất lượng	Phụ trách lưu trữ hồ sơ bệnh án	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	2	Trung cấp	Điều dưỡng	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
258	Trần Thị Thủy Hằng	1991	Khmer	Xã Thới An Hội, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Quản lý chất lượng	Phụ trách lưu trữ hồ sơ bệnh án	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	2	Cao đẳng	Điều dưỡng	A	A		Dân tộc thiểu số	
259	Lê Thị Cẩm Tú	1993	Kinh	Xã Nhôm Mỹ, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Quản lý chất lượng	Phụ trách theo dõi, quản lý hồ sơ bệnh án	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	1	Trung cấp	Điều dưỡng	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
260	Trần Thị Thanh Hằng	1992	Kinh	Thị trấn An Lạc Thôn, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Quản lý chất lượng	Phụ trách theo dõi, quản lý hồ sơ bệnh án	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	1	Trung cấp	Điều dưỡng	B	A			
261	Liêu Thị Thy	1992	Khmer	Xã An Mỹ, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Phòng Điều Dưỡng	Phụ trách công tác truyền thông Giáo dục sức khỏe	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	1	Cao Đẳng	Điều dưỡng	B	B	Có giấy chứng nhận Kỹ năng truyền thông- Giáo dục sức khỏe.	Dân tộc thiểu số	

262	Huỳnh Thị Tuyết Lan	1993	Kinh	Thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Phụ trách chương trình phòng chống dịch	Bác sĩ y học dự phòng hạng III (V.08.02.06)	1	Đại học	Bác sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
263	Lê Minh Tâm	1990	Kinh	Thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Phụ trách phòng chống dịch, thông kê bệnh truyền nhiễm	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có chứng nhận tập huấn sử dụng phần mềm giám sát bệnh truyền nhiễm, chương		
264	Lê Phương Thảo	1992	Kinh	Xã Kế An, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Khoa Y tế công cộng Dinh dưỡng và ATTTP	Phụ trách công tác y tế học đường	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A			
265	Hà Thị Kiều Oanh	1988	Kinh	Xã Đại Hải, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trường tiểu học Kế Thành 2	Khoa Y tế công cộng Dinh dưỡng và ATTTP	Phụ trách công tác y tế học đường	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A			
266	Lâm Thị Ngọc Hân	1991	Kinh	Xã Kế Thành, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Y tế công cộng Dinh dưỡng và ATTTP	Phụ trách công tác y tế học đường	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	A	A			
267	Võ Hoàng Khuyên	1987	Kinh	Xã Đại Hải, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Khoa Y tế công cộng Dinh dưỡng và ATTTP	Phụ trách công tác y tế học đường	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A			
268	Dương Thị Tỏ Trinh	1995	Kinh	Xã Ba Trinh, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Khoa Y tế công cộng Dinh dưỡng và ATTTP	Phụ trách công tác y tế học đường	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
269	Nguyễn Hoàng Huy	1993	Kinh	Huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Khoa Y tế công cộng Dinh dưỡng và ATTTP	Phụ trách công tác y tế học đường	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A			
270	Nguyễn Tuấn Nghĩa	1992	Kinh	Xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Nội Tổng Hợp	Phụ trách khám chữa bệnh	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	4	Đại học	Bác sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			

271	Trệu Thanh Kiêm	1991		Khmer	Xã Kế Thành, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Nội Tổng Hợp	Phụ trách chăm sóc bệnh nhân	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.12)	4	Trung cấp	Điều dưỡng	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Dân tộc thiểu số	
272	Trần Thị Minh Tho	1996		Kinh	Xã Kế An, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Khoa Nội Tổng Hợp	Phụ trách chăm sóc bệnh nhân	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Cao Đẳng	Điều dưỡng	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
273	Tăng Ngọc Quyền	1995		Kinh	Xã Kế Thành, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Khoa Nội Tổng Hợp	Phụ trách chăm sóc bệnh nhân	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Trung cấp	Điều dưỡng	B	A			
274	Thạch Thị Kha	1991		Khmer	Xã Thới An Hội, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Nội Tổng Hợp	Phụ trách chăm sóc bệnh nhân	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Cao Đẳng	Điều dưỡng	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao		Dân tộc thiểu số	
275	Hà Thị Thắm	1992		Kinh	Xã Thới An Hội, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Nội Tổng Hợp	Phụ trách chăm sóc bệnh nhân	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Cao Đẳng	Điều dưỡng	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao			
276	Châu Đăng Ngọc	1993		Kinh	Thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Nội Tổng Hợp	Phụ trách chăm sóc bệnh nhân	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Trung cấp	Điều dưỡng	B	B			
277	Trương Thị Ngọc Anh	1992		Kinh	Thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Khoa Nội Tổng Hợp	Phụ trách chăm sóc bệnh nhân	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Cao Đẳng	Điều dưỡng	B	A			
278	Nguyễn Lê Trúc Phương	1989		Kinh	Xã An Mỹ, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Khoa Nội Tổng Hợp	Phụ trách chăm sóc bệnh nhân	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Trung cấp	Điều dưỡng	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
279	Trương Thị Linh Phi	1996		Kinh	Huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Phụ trách quản lý hồ sơ bệnh nhân khám chữa bệnh Y học cổ truyền	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng chỉ định hướng Y học cổ truyền		

280	Phạm Văn Kha	1990		Kinh	Thị trấn An Lạc Thôn, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Phụ trách chăm sóc bệnh nhân	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dùng công nghệ thông tin cơ bản	Chứng nhận xoa bóp, bấm huyệt, châm cứu, khám và điều trị bệnh bằng Y học cổ truyền		
281	Lưu Thị Ngọc Hân	1993		Kinh	Xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Phụ trách chăm sóc bệnh nhân vật lý trị liệu phục hồi chức năng	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng chỉ đào tạo y sĩ chuyên ngành Y học cổ truyền và Chứng nhận thực hành vật lý trị liệu & Phục hồi chức năng		
282	Huỳnh Văn Vĩnh	1990		Kinh	Xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Phụ trách chăm sóc bệnh nhân	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dùng công nghệ thông tin cơ bản	Chứng nhận chuyên đề chăm cứu nâng cao và mạch lý và chứng nhận lớp chuyên đề bệnh học nội đồng tây y kết hợp. Chứng chỉ Y học cổ truyền		
283	Lê Hữu Đình	1992		Kinh	Xã Song Phụng, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Nhi	Phụ trách chăm sóc bệnh nhân	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	2	Cao Đẳng	Điều dưỡng	B	Chứng chỉ Ứng dùng công nghệ thông tin nâng cao			
284	Lê Thị Ngọc Mỹ	1996		Kinh	Thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Bệnh viện đa khoa Sóc Trăng	Khoa Nhi	Phụ trách chăm sóc bệnh nhân	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	2	Cao Đẳng	Điều dưỡng	B	Chứng chỉ Ứng dùng công nghệ thông tin nâng cao			
285	Hứa Thị Na Ri	1992	Khmer	Thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Nhi	Phụ trách chăm sóc bệnh nhân	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	2	Cao Đẳng	Điều dưỡng	B	B		Danh lục thiếu số		

286	Lê Thị Mỹ Anh	1992	Kinh	Thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Dược - Cận lâm sàng - Trang thiết bị - Vật tư Y tế	Phụ trách lập kế hoạch, đầu thầu được	Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	1	Đại học	Dược sĩ	C	A	Chứng nhận thực hành xét nghiệm		
287	Võ Thị Ngọc Yên	1993	Kinh	Xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Dược - Cận lâm sàng - Trang thiết bị - Vật tư Y tế	Phụ trách công tác xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng IV (V.08.07.19)	1	Trung cấp	Kỹ thuật Y	B	A	Chứng nhận thực hành xét nghiệm		
288	Tô Ngọc Phương	1983	Hoa	Thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn	Phụ trách công tác kiểm soát nhiễm khuẩn	Dược hạng IV (V.08.08.23)	2	Trung cấp	Dược sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chứng nhận đào tạo kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản 3 tháng	Dân tộc thiểu số	
289	Châu Mỹ Phụng	1997	Kinh	Xã Nhôm Mỹ, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn	Phụ trách công tác kiểm soát nhiễm khuẩn	Dược hạng IV (V.08.08.23)	2	Trung cấp	Dược sĩ	B	A	Chứng nhận đào tạo kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản 3 tháng		
290	Võ Thị Bé Năm	1988	Kinh	Xã Phong Năm, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trạm Y tế xã Phong Năm	Phụ trách công tác y tế dự phòng, phòng chống bệnh xã hội	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có chứng chỉ Y học dự phòng			
291	Tăng Thị Ngọc Hân	1994	Kinh	Xã Kế An, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trạm Y tế xã Phong Năm	Phụ trách công tác Dân số KHHGD, khám chữa bệnh, điều dưỡng	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có chứng chỉ Điều dưỡng			
292	Mai Tú Trinh	1994	Kinh	Xã Ba Trinh, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trạm Y tế xã Đại Hải	Phụ trách công tác y học cổ truyền	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	A	A	Có chứng chỉ Y học cổ truyền			
293	Lê Thái Đình	1995	Hoa	Thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trạm Y tế xã Đại Hải	Phụ trách công tác y học cổ truyền	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có chứng chỉ Y học cổ truyền	Dân tộc thiểu số		



294	Lư Văn Thái	1991		Kinh	Thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Trạm Y tế xã Đại Hải	Phụ trách công tác y tế dự phòng	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng chỉ y học dự phòng		
295	Cao Hoàng Giang	1993		Kinh	Xã Trinh Phú, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trạm Y tế xã Ba Trinh	Trạm Y tế xã Ba Trinh	Phụ trách y học cổ truyền, khám chữa bệnh đa khoa	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng nhận chuyên khoa Y học cổ truyền, chứng nhận tập huấn về an toàn tiêm chủng, chứng nhận Hướng dẫn điều trị và chăm sóc HIV/AIDS		
296	Hà Văn Lợi	1994		Kinh	Xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trạm Y tế xã Ba Trinh	Trạm Y tế xã Ba Trinh	Tuyên truyền vận động, triển khai thực hiện các biện pháp chuyên môn về bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em và kế hoạch hóa gia đình	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	A	A	Có chứng nhận tập huấn về an toàn tiêm chủng, chứng chỉ sơ cấp nghề Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.		
297	Mai Thanh Thảo	1987		Kinh	Xã Ba Trinh, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trạm Y tế xã Ba Trinh	Trạm Y tế xã Ba Trinh	Phụ trách khám chữa bệnh đa khoa, công tác y tế dự phòng	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B	Có Chứng nhận xét nghiệm cơ bản, chứng nhận kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe, chứng		
298	Nguyễn Thị Thuý Trang	1990		Kinh	Xã Thới An Hội, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Trạm Y tế xã Thới An Hội	Phụ trách công tác phòng chống bệnh xã hội	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A			
299	Nguyễn Duy Khanh	1995		Kinh	Xã Trinh Phú, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trạm Y tế xã Thới An Hội	Trạm Y tế xã Thới An Hội	Phụ trách công tác phòng chống bệnh xã hội	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A			

300	Nguyễn Huỳnh Khánh	1998		Kinh	Xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Trạm Y tế xã Thới An Hội	Phụ trách công tác phòng chống bệnh xã hội	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
301	Võ Thị An	1994		Kinh	Xã Kế Thành, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Trạm Y tế xã Thới An Hội	Phụ trách công tác phòng chống bệnh xã hội	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao			
302	Trần Thị Thanh Thảo	1995		Kinhmer	Xã Thới An Hội, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Trạm Y tế xã Thới An Hội	Phụ trách khám chữa bệnh đa khoa, YHCT	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B	Chứng nhận Y học cổ truyền	Danh tộc thiểu số	
303	Nguyễn Thị Mỹ Ai	1993		Kinh	Xã Thới An Hội, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Trạm Y tế xã An Lạc Tây Trạm Y tế xã An Lạc Tây	Tuyên truyền văn động, triển khai thực hiện các biện pháp chuyên môn về bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Cơ chứng chỉ nghề Dân số-Kế hoạch hóa gia đình		
304	Nguyễn Thị Hồng Thu	1977		Kinh	Xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Trạm Y tế xã Nhơn Mỹ Trạm Y tế xã Nhơn Mỹ	Phụ trách công tác phòng chống bệnh xã hội, khám bệnh, chữa bệnh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B	Cơ chứng chỉ đào tạo liên tục Lao-HIV-CSBMTE, chứng chỉ xét nghiệm cơ bản		
305	Huỳnh Thị Lâm	1990		Kinh	Xã Kế An, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Trạm Y tế xã An Mỹ Trạm Y tế xã An Mỹ	Phụ trách công tác Dân số KHHGD truyền thông y tế, khám chữa bệnh đa khoa, y tế dự phòng	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Cơ chứng chỉ dân số, chứng nhận kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe, chứng nhận tập huấn quy định tiêm chủng		

306	Lương Thanh An	1987		Kinh	Xã An Lạc Mỹ, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trạm Y tế xã An Mỹ	Trạm Y tế xã An Mỹ	Phụ trách công tác khám, chữa bệnh, y tế dự phòng	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có chứng chỉ y tế dự phòng, chứng nhận tập huấn quy định tiêm chủng, chứng nhận giám sát và phòng chống dịch		
307	Thạch Bình Trọng	1987		Khmer	Xã An Mỹ, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trạm Y tế xã An Mỹ	Trạm Y tế xã An Mỹ	Phụ trách y học cổ truyền, khám chữa bệnh đa khoa	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Có chứng nhận y học cổ truyền	Dân tộc thiểu số	
308	Từ Thị Tô Uyên		1994	Kinh	Xã An Mỹ, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Trạm Y tế xã An Mỹ	Phụ trách y học cổ truyền, khám chữa bệnh đa khoa	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Có chứng nhận y học cổ truyền		
309	Trương Ngọc Kim Ngân		1990	Kinh	Phường 2, thành phố Sóc Trăng	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Trạm Y tế xã An Mỹ	Phụ trách y học cổ truyền, khám chữa bệnh đa khoa	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Có chứng nhận y học cổ truyền		
310	Võ Trần Long Vinh	1996		Kinh	Xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách	Trạm Y tế xã Kế An	Trạm Y tế xã Kế An	Tuyên truyền văn động, triển khai thực hiện các biện pháp chuyên môn về bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em và kế hoạch hóa gia đình	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	A	A	Chứng chỉ Dân số 03 tháng		
311	Trần Quốc Thái	1994		Kinh	Xã Trinh Phú, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Trạm Y tế xã Trinh Phú	Phụ trách y học cổ truyền, khám chữa bệnh đa khoa	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	I	Trung cấp	Y sĩ	B	B	Chứng nhận Y học cổ truyền		

312	Nguyễn Văn Ni	1992		Kinh	Xã Trinh Phú, huyện Kế Sách	Trung tâm Y tế huyện Kế Sách		Trạm Y tế xã Trinh Phú	Phụ trách y học cổ truyền, khám chữa bệnh đa khoa	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chứng nhận Y học cổ truyền		
	II. Trung tâm Y tế huyện Long Phú										40							
313	Lý Minh Hoàng	1989		Khmer	Xã An Hiệp, huyện Châu Thành	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Khám bệnh	Phụ trách khám chữa bệnh các bệnh về Răng-Hàm-Mặt	Bác sĩ hạng III (V08.01.03)	1	Đại học	Bác sĩ	B	B	Chứng chỉ Chuyển khoa Răng-Hàm-Mặt	Dân tộc thiểu số	
314	Bùi Quang Tổng	1987		Kinh	Xã Châu Khánh, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Khám bệnh	Phụ trách quản lý hồ sơ bệnh nhân khám chuyên khoa Răng-Hàm-Mặt	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng chỉ bồi dưỡng chuyên khoa Răng-Hàm-Mặt		
315	Nguyễn Thị Hồng Tươi		1992	Kinh	Thị trấn Long Phú, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Khám bệnh	Phụ trách quản lý hồ sơ bệnh nhân khám Mắt	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng chỉ bồi dưỡng chuyên khoa Mắt		
316	Đinh Thị Mỹ Lệ		1992	Khmer	Xã Trường Khánh, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Nội - Nhiễm	Phụ trách khám chữa bệnh	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	1	Đại học	Bác sĩ	B1	A		Dân tộc thiểu số	
317	Dương Chi Hải	1991		Kinh	Xã An Thạnh 2, huyện Cù Lao Dung	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Nội - Nhiễm	Phụ trách quản lý hồ sơ bệnh nhân khám Y học dân tộc, vật lý trị liệu	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	A	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
318	Lâm Minh Luân	1994		Kinh	Thị trấn Long Phú, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		Khoa Nội - Nhiễm	Phụ trách quản lý hồ sơ bệnh nhân khám Y học dân tộc, vật lý trị liệu	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chứng chỉ Y học cổ truyền		

319	Nguyễn Quốc Khánh	1994		Kinh	Xã Long Đức, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú		Khoa Nội - Nhiễm	Phụ trách quản lý hồ sơ bệnh nhân khám Y học dân tộc, vật lý trị liệu	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	1	Trung cấp	Y sĩ	C	A	Chứng chỉ Y học cổ truyền		
320	Huỳnh Thị Lê Hằng		1992	Khmer	Thị trấn Long Phú, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Nội - Nhiễm	Phụ trách chăm sóc người bệnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	3	Trung cấp	Điều dưỡng	B	A		Danh tộc thiểu số	
321	Kim Thi Thu Trang		1988	Khmer	Thị trấn Long Phú, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Nội - Nhiễm	Phụ trách chăm sóc người bệnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	3	Trung cấp	Điều dưỡng	A	A		Danh tộc thiểu số	
322	Tào Ngọc Tâm		1993	Hoa	Xã Long Phú, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Nội - Nhiễm	Phụ trách chăm sóc người bệnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	3	Trung cấp	Điều dưỡng	B	A		Danh tộc thiểu số	
323	Dư Thanh Trúc		1990	Kinh	Thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Nhi	Phụ trách chăm sóc người bệnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	2	Trung cấp	Điều dưỡng	B	Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			
324	Kiểm Thi Thu Thủy		1988	Khmer	Xã Long Phú, huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Nhi	Phụ trách chăm sóc người bệnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	2	Trung cấp	Điều dưỡng	A	A		Danh tộc thiểu số	
325	Hàng Minh Khoa		1992	Khmer	Xã Dài Tân, huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Trung tâm Y tế huyện Long Phú	Khoa Ngoại - Sản, Châm sóc sức khỏe sinh sản	Phụ trách chăm sóc người bệnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	1	Trung cấp	Điều dưỡng	B	A	Chứng nhận gây mê hồi sức	Danh tộc thiểu số	